

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **303/2023/HNGĐ – ST**

Ngày 29- 8- 2023

V/v tranh chấp “*Ly hôn*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tất Linh;

2. Ông Đỗ Văn Lom

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp “*Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Bị đơn: Anh Võ Văn L, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Vào năm 2012 chị và anh Võ Văn L được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện C và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/9/2012. Trong thời gian sống chung anh chị không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nguyên nhân ly hôn: là do trong thời gian chung sống anh, chị bất đồng quan điểm vợ chồng ngày càng mất lòng tin và không còn tiếng nói chung, gia đình gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành, anh chị không còn sống chung đã từ

tháng 5/2023 cho đến nay. Nhận thấy anh, chị có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị có yêu cầu như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn L. Chị Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

+ *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu giải quyết.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 11 tháng 8 năm 2023 anh Võ Văn L trình bày:

Qua yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh H thì anh có ý kiến như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh H. Anh không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

+ *Về con chung*: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

+ *Về tài sản chung*: không có nên không yêu cầu giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có nên không yêu cầu giải quyết

Do bận công việc nên anh xin được vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Võ Văn L hiện có đăng ký thường trú tại ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về tố tụng: Anh Võ Văn L có yêu cầu xét xử vắng mặt vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Võ Văn L.

[4] Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Võ Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị lừa dối hoặc bị ép buộc, cả hai có đủ điều kiện kết hôn. Việc kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/9/2012. Vì vậy quan hệ hôn nhân của chị H, anh L được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nguyên nhân chị H xin ly hôn với anh L là do trong thời

gian chung sống anh, chị bất đồng quan điểm vợ chồng ngày càng mất lòng tin và không còn tiếng nói chung; gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành; anh, chị không còn sống chung. Xét thấy: Hiện nay chị H, anh L không còn sống chung, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, trong quá trình giải quyết vụ án chị H, anh L khẳng định hiện nay anh, chị không còn thương yêu nhau và thống nhất ly hôn. Do đó căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị H, anh L là phù hợp. Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Võ Văn L không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Chị Nguyễn Thị Thanh H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, 228, 238, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53, 55 và Điều 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Võ Văn L. Do chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Võ Văn L không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên không xem xét.

2. Về con chung: Không có nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thanh H phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004535 ngày 18/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách và đã nộp xong.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Bến Tre
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A DS huyện Chợ Lách;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách;
- Lưu HSVA+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Phê

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- TA tỉnh;
- Dương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Tân Phong;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

HUỲNH THỊ PHÊ

**Caùc Hoãi thaảm nhaân daân
toãi phieân toaø**

Thaảm phaùn – Chuû

Nguyễn Văn Chót – Phạm Minh Đạt

Huyønh Thò Pheâ

